

Số: 43 /BC-UBND

Trà Cú, ngày 14 tháng 02 năm 2022

## BÁO CÁO

### **Đánh giá, xác định tiêu chí huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo trên địa bàn huyện Trà Cú**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Quyết định số 36/2021-QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 2902/KH-SLĐTBXH ngày 21/12/2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc rà soát huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú báo cáo đề nghị xác định tiêu chí xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể như sau:

## **I. KHÁI QUÁT TÍNH HÌNH**

### **1. Đặc điểm tình hình chung:**

Trà Cú là huyện vùng sâu, nằm cách trung tâm tỉnh 34 km về hướng Tây Nam. Toàn huyện có 15 xã, 02 thị trấn (03 xã có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 90%, 06 xã có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm từ 70 - 90%, 03 xã có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm từ 50 - 70%, 02 xã có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm từ 40 - 50% và 03 xã, thị trấn có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm dưới 30%), diện tích tự nhiên 31.752,8 ha, dân số 146.399 người, trong đó dân tộc Khmer chiếm 63,34% dân số.

### **2. Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội:**

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020 trong điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung, huyện Trà Cú nói riêng có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên, khối đại đoàn kết các dân tộc ngày càng được phát huy; các chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc, tôn giáo được quan tâm chỉ đạo thực hiện; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới, nâng chất lượng. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, huyện cũng gặp không ít khó khăn, thách thức như: Tình hình hạn hán, xâm nhập mặn và dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi diễn biến phức tạp, giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, giá vật tư, phân bón, thức ăn chăn nuôi tăng; kết cấu hạ tầng nông thôn chưa đáp ứng

yêu cầu phát triển; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn khó khăn; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp; tình hình dịch bệnh ở người, đặc biệt là dịch COVID-19 đã gây ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của địa phương và gây tác động trực tiếp đến việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia 2016 - 2020.

### **3. Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020:**

#### **3.1. Đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:**

##### **3.1.1. Dự án 1: Chương trình 30a:**

##### **a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng**

Trên địa bàn huyện có 15 xã được hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng với các hạng mục công trình như: Giao thông, điện, nước sinh hoạt, Trường học, Y tế, Nhà văn hóa...

- **Đầu tư xây mới:** Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, huyện chỉ đạo các xã điều tra, khảo sát cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội theo hạng mục công trình được phê duyệt và nguồn ngân sách của Trung ương, tỉnh phân bổ (2016 - 2020), các xã xây dựng dự án đầu tư xây dựng mới 73 công trình, tổng kinh phí đầu tư 87.914.000.000 đồng (ngân sách Trung ương hỗ trợ).

- **Đầu tư duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng:** Thực hiện hỗ trợ đầu tư xây dựng cải tạo, duy tu, bảo dưỡng 02 công trình, tổng kinh phí đầu tư 1.521.000.000 đồng (ngân sách Trung ương hỗ trợ).

##### **b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo**

Trên địa bàn huyện có 04 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển được hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng với các hạng mục công trình như: Giao thông, đê bao, điện, nước sinh hoạt, Trường học, Y tế, Nhà văn hóa...

- **Đầu tư xây mới:** Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, huyện chỉ đạo các xã điều tra, khảo sát cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội theo hạng mục công trình được phê duyệt và nguồn ngân sách của Trung ương, tỉnh phân bổ (2016 - 2020), các xã xây dựng dự án đầu tư xây dựng mới 20 công trình, tổng kinh phí đầu tư 18.768.000.000 đồng (ngân sách Trung ương hỗ trợ).

- **Đầu tư duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng:** Thực hiện hỗ trợ đầu tư xây dựng cải tạo, duy tu, bảo dưỡng 17 công trình, tổng kinh phí đầu tư 1.191.000.000 đồng (ngân sách Trung ương hỗ trợ).